

Số: 55./CV-DLG

Gia Lai, ngày 29 tháng 4 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai
Mã chứng khoán: DLG
Địa chỉ trụ sở chính: 90 Lê Duẩn, P. Phù Đổng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Điện thoại: (84-269) 3748 367
Fax: (84-269) 3747 366

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Trung Kiên

Địa chỉ: 90 Lê Duẩn, P. Phù Đổng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (84-269) 3748 367

Fax: (84-269) 3747 366

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai công bố thông tin:

- Báo cáo tài chính hợp nhất quý 1 năm 2019;
- Báo cáo tài chính riêng lẻ quý 1 năm 2019;
- Công văn số 54./2019/CV-DLGL ngày 29/4/2019 về việc giải trình lỗi và chênh lệch LNST trên 10% tại báo cáo kết quả kinh doanh quý 1/2019 của BCTC riêng lẻ và BCTC hợp nhất.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/4/2019 tại đường dẫn:

Website công ty: <http://www.duclonggroup.com/co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tài chính hợp nhất quý 1 năm 2019;
- Báo cáo tài chính riêng lẻ quý 1 năm 2019;
- Công văn số 54./2019/CV-DLGL.



NGUYỄN TRUNG KIÊN

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐỨC LONG GIA LAI**

Số : 54 /2019/CV-DLGL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Pleiku, ngày 29 tháng 4 năm 2019

“V/v giải trình lỗ và chênh lệch LNST trên
10% tại báo cáo KQKD quý 1/2019 của
BCTC riêng lẻ và BCTC hợp nhất.

Kính gửi : Ủy Ban chứng khoán nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất quý 1 năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai ;

Công ty xin giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN bị lỗ và chênh lệch LNST trên 10% tại báo cáo kết quả kinh doanh quý 1 năm 2019 như sau :

I - Tại báo cáo tài chính quý 1/2019 riêng lẻ

ST T	CHỈ TIÊU	Quý 1		Chênh lệch (3)=(1)-(2)	% Tăng/giảm (4)=(3)/(2)	Ghi chú
		Năm nay (1)	Năm trước (2)			
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	176.764.880.362	192.739.086.683	(15.974.206.321)	(8,29)	
2.	Giá vốn hàng bán	174.290.971.965	178.457.734.932	(4.166.762.967)	(2,33)	
3.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cc dịch vụ	2.473.908.397	14.281.351.751	(11.807.443.354)	(82,68)	
4.	Chi phí bán hàng	60.228.955	81.424.297	(21.195.342)	(26,03)	
5.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.635.219.195	4.998.129.777	1.637.089.418	32,75	
6.	Thu nhập khác	8.358.182	-	8.358.182		
7.	Chi phí khác	13.433.882.285	18.004.607	13.415.877.678	74.513,58	
8.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(17.298.468.512)	13.477.042.970	(30.775.511.482)		
9.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	139.712.852	2.699.671.573	(2.559.958.721)		
10	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(17.438.181.364)	10.777.371.397	(28.215.552.761)		

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế kỳ này lỗ 17,3 tỷ đồng do các nguyên nhân chính sau :

- Trong quý 1/2019 do một số công trình thi công đã đi vào hoạt động nên lợi nhuận gộp từ doanh thu công trình giảm sâu so với cùng kỳ năm 2018. Mặt khác, việc kinh doanh các ngành nghề khác không thuận lợi nên doanh thu giảm nhưng giá vốn hàng bán giảm ít hơn so với cùng kỳ năm 2018 là nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm sâu.
- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng do chi phí quảng cáo tăng, chi phí khấu hao của tài sản cố định tăng cuối năm 2018 và theo quy định Công ty định kỳ hàng năm tăng lương cho nhân viên.
- Chi phí khác tăng do trong kỳ Công ty đã nộp khoản tiền chậm nộp thuế cho cơ quan thuế và các khoản chi phí không hợp lý hợp lệ khác tăng.

II- Tai báo cáo tài chính quý 1/2019 Hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Quý 1 Năm 2019	Quý 1 Năm 2018	Chênh lệch	% Tăng/giảm	Ghi chú
1	Các khoản giảm trừ doanh thu	450.681.832	541.053.476	(90.371.644)	-16,7%	
1	Giá vốn hàng bán	565.729.661.467	503.930.638.921	61.799.022.546	12,3%	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	39.372.491.154	35.137.484.907	4.235.006.247	12,1%	
4	Chi phí bán hàng	5.385.716.165	7.274.120.424	(1.888.404.259)	-26,0%	
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	40.906.221.398	27.530.619.923	13.375.601.475	48,6%	
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	19.032.941.553	32.357.189.285	(13.324.247.732)	-41,2%	
7	Thu nhập khác	2.896.658.869	69.124.061	2.827.534.808	4090,5%	
8	Chi phí khác	19.720.441.075	1.440.701.051	18.279.740.024	1268,8%	
9	Lợi nhuận khác	(16.823.782.206)	(1.371.576.990)	(15.452.205.216)	1126,6%	
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.209.159.347	30.985.612.295	(28.776.452.948)	-92,9%	
11	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.594.784.054	2.699.671.573	(1.104.887.519)	-40,9%	
12	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	471.436.097	1.050.557.976	(579.121.879)	-55,1%	
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	142.939.196	27.235.382.746	(27.092.443.550)	-99,5%	

Trong quý 1 năm 2019, hoạt động kinh doanh trong nước không có nhiều biến động chủ yếu là bị ảnh hưởng từ hoạt động kinh doanh của Công ty con ở nước ngoài. Cụ thể như sau:

+ Năm 2019 Công ty TNHH Mass Noble Investments sản xuất gia công thêm mặt hàng mới nên hàng bán ra chiếm đa phần là hàng mới nên hàng bán đổi trả lại hạn chế nên các khoản giảm trừ doanh thu quý 1/2019 giảm so với cùng kỳ năm trước

+ Cùng với việc phát triển thêm mặt hàng mới, để cạnh tranh và đứng vững ở thị trường nước ngoài đòi hỏi Công ty TNHH Mass Noble Investments phải đẩy mạnh chất lượng sản phẩm, đầu tư máy móc thiết bị mới nên giá vốn hàng bán cũng tăng theo.

+ Doanh thu hoạt động tài chính Quý 1/2019 tăng do năm 2019 Công ty tăng lãi suất cho vay.

+ Công ty TNHH Mass Noble Investments phải thuê chuyên gia để tư vấn việc sản xuất gia công sản phẩm nên chi phí quản lý doanh nghiệp tăng. Trong năm 2018 Công ty TNHH Mass Noble Investments đã có chiến lược quảng cáo sản phẩm nên trong quý 1/2019 chi phí bán hàng giảm.

+ Thu nhập khác tăng so với cùng kỳ năm trước vì Công ty TNHH Mass Noble Investments thu khoản tiền phạt hợp đồng từ khách hàng.

+ Chi phí khác tăng do trong kỳ Công ty Mẹ đã nộp khoản tiền chậm nộp thuế cho cơ quan thuế và các khoản chi phí không hợp lý hợp lệ khác tăng.

+ Chi phí thuế TNDN hiện hành giảm do tổng lợi nhuận kế toán trước thuế giảm.

+ Chi phí thuế TNDN hoãn lại giảm do chi phí trích lập dự phòng tại công ty con và công ty liên kết kỳ này thấp hơn so với kỳ trước. Nên thuế TNDN hoãn lại tương ứng với khoản điều chỉnh chi phí dự phòng đã trích lập giảm theo trên hợp nhất.

Từ các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý 1/2019 giảm 27,092 tỷ đồng.



Trên đây là giải trình của công ty về KQKD lỗ và chênh lệch LNST trên 10% tại báo cáo kết quả kinh doanh quý 1 năm 2019.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Kiên

